**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

# **MÔN: TIN HỌC 12 – TIN HỌC ỨNG DỤNG**

# **THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/ kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo các mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Chủ đề A: Máy tính và xã hội tri thức** | Giới thiệu trí tuệ nhân tạo | **Nhận biết:**- Biết được AI, AI yếu, AI mạnh là gì.- Biết được AI có năm khả năng đặc trưng- Chỉ ra được một số lĩnh vực của khoa học công nghệ và đời sống đã và đang phát triển mạnh mẽ dựa trên những thành tựu to lớn của AI.- Nêu được một cảnh báo về sự phát triển của AI trong tương lai.**Thông hiểu:****-** Giải thích được năm khả năng đặc trưng của AI nghĩa là gì.**-** Nêu được ví dụ để thấy một hệ thống AI có tri thức, có khả năng suy luận và khả năng học,...**-** Nêu được ví dụ minh hoạ cho một số ứng dụng điển hình của AI như điều khiển tự động, chẩn đoán bệnh, nhận dạng chữ viết tay, nhận dạng tiếng nói và khuôn mặt, trợ lí ảo,... | 2 (TN)1-2 | 2 (TN)3-4 |  |  |
| 2 | **Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet** | Kết nối mạng | **Nhận biết:*** Nhận biết được Switch trong mạng LAN.
* Nhận biết được Access Point trong mạng WLAN.
* Nhận biết được chức năng của Router và Modem.
* Nhận biết được địa chỉ MAC.
* Nêu được vai trò của giao thức mạng.
* Nhận biết được chức năng của một số giao thức mạng quan trọng như TCP, IP.
* Nhận biết được địa chỉ IP.

**Thông hiểu:*** Giải thích được chức năng và ứng dụng của các thiết bị mạng thông dụng: Access Point, Switch, Modem trong mạng máy tính.
* Giải thích được quá trình trao đổi dữ liệu theo giao thức TCP.
 | 4 (TN)5-8 | 5 (TN)9-13 |  |  |
| 3 | **Chủ đề F: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của máy tính** | 1. Cấu trúc trang web dưới dạng HTML2. Sử dụng CSS trong tạo trang web | **Nhận biết:*** Nhận biết được phần tử, thẻ mở, thẻ đóng, thuộc tính.
* Nêu được cách tạo siêu liên kết, tạo tiêu đề mục, tạo danh sách, bảng biểu.
* Nêu được cách chèn hình ảnh, âm thanh, video.

Nhận biết được biểu mẫu, một số điều khiển hỗ trợ nhập dữ liệu trên trang web.**Thông hiểu*** Giải thích được các cách tạo siêu liên kết.
* Giải thích được việc sử dụng các thuộc tính đề tuỳ biến khi tạo danh sách xác định thứ tự, tạo bảng biểu, chèn ngữ liệu đa phương tiện.
* Giải thích được các điều khiển nhập dữ liệu phù hợp với dữ liệu thu nhận từ người dùng.

**Vận dụng cao*** Thực hiện được việc khai báo các dạng siêu liên kết; khai báo được danh sách xác định có thứ tự lồng nhau.
* Thực hiện được việc khai báo các ngữ liệu đa phương tiện để chèn vào trang web**.**
* Thực hiện được việc khai báo biểu mẫu gồm một số điều khiển nhập dữ liệu thông dụng.

**Nhận biết*** Nêu được mục đích sử dụng CSS.
* Nhận biết được các bộ chọn phần tử, bộ chọn lớp, bộ chọn định danh.
* Nêu được một số thuộc tính định dạng CSS cơ bản.

**Thông hiểu*** Trình bày và giải thích được cách áp dụng CSS thông qua internal CSS, external CSS.
* Trình bày và giải thích được mô hình hộp trong việc trình bày phần tử HTML.
* Phân biệt được khi nào dùng bộ chọn phần tử, bộ chọn lớp, bộ chọn định danh.

**Vận dụng**Thực hiện được việc khai báo một số định dạng CSS và áp dụng được trong trình bày cho văn bản HTML. | 7 (TN)14-203 (TN)24-26 | 3 (TN)21-232 (TN)27-28 | 1 (TL)29 | 1 (TL)30 |
| ***Tổng trắc nghiệm*** |  | **16** | **12** | **1** | **1** |
| Tỉ lệ mỗi mức độ nhận thức % |  | 40% | 30% | 15% | 15% |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**